

Số: 709 /QĐ-HĐTĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định
quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 708/QĐ-BKHĐT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thành lập Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý quy hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTg Trịnh Đình Dũng-CTHĐQHQG (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ là thành viên HĐTĐ;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng;
- Thứ trưởng Trần Quốc Phương;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ KH&ĐT;
- Công TTĐT Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu VT, QLQH (3). Li,

**CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH**



**BỘ TRƯỞNG
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Nguyễn Chí Dũng**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 709/QĐ-HĐTD ngày 11 tháng 5 năm 2020
của Chủ tịch Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030,
tầm nhìn đến năm 2050)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động của Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi tắt là Hội đồng thẩm định), trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định, các thành viên Hội đồng thẩm định và Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định trong quá trình tổ chức thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng thẩm định

1. Hội đồng thẩm định hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai và quyết định theo kết quả biểu quyết bằng Phiếu đánh giá của Hội đồng thẩm định.

2. Hội đồng thẩm định chấm dứt hoạt động và tự giải thể sau khi quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Điều 3. Nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định

1. Tổ chức các phiên họp để thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cho 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Nội dung thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Kết luận của Hội đồng thẩm định là căn cứ để cơ quan tổ chức lập quy hoạch tỉnh tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh báo cáo thuyết minh quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thẩm định

1. Quyền hạn:

- a) Chủ trì, điều hành và kết luận tại các phiên họp của Hội đồng thẩm định;
- b) Quyết định mời các chuyên gia có kinh nghiệm về lĩnh vực quy hoạch và am hiểu về điều kiện của địa phương tham gia Hội đồng thẩm định với tư cách là Ủy viên phản biện đối với quy hoạch của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- c) Quyết định mời một số tổ chức, cá nhân tham gia Hội đồng thẩm định;
- d) Quyết định lựa chọn tư vấn phản biện độc lập để phản biện nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong trường hợp cần thiết;
- đ) Được phép ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định thực hiện các nội dung công việc thuộc quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

2. Trách nhiệm:

- a) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về hoạt động của Hội đồng thẩm định và nội dung thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- b) Phê duyệt Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 5. Quyền hạn và trách nhiệm của Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định

1. Quyền hạn:

- a) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng thẩm định chủ trì, điều hành và kết luận tại các phiên họp của Hội đồng thẩm định khi Chủ tịch Hội đồng thẩm định ủy quyền;
- b) Chỉ đạo Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định trong quá trình chuẩn bị các nội dung thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- c) Quyết định mời các chuyên gia có kinh nghiệm về lĩnh vực quy hoạch và am hiểu về điều kiện của địa phương tham gia Hội đồng thẩm định với tư cách là Ủy viên phản biện khi được Chủ tịch Hội đồng thẩm định ủy quyền;

d) Quyết định mời một số tổ chức, cá nhân tham gia Hội đồng thẩm định khi được Chủ tịch Hội đồng thẩm định ủy quyền;

đ) Quyết định lựa chọn tư vấn phản biện độc lập để phản biện nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong trường hợp cần thiết khi được Chủ tịch Hội đồng thẩm định ủy quyền.

2. Trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng thẩm định về hoạt động của Hội đồng thẩm định và nội dung thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 khi được Chủ tịch Hội đồng thẩm định ủy quyền;

b) Phê duyệt Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 khi được Chủ tịch Hội đồng thẩm định ủy quyền.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng thẩm định

1. Quyền hạn:

a) Được yêu cầu Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định cung cấp hồ sơ trình thẩm định và các tài liệu có liên quan phục vụ việc tham gia góp ý đối với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

b) Được bảo lưu ý kiến nếu không đồng ý với kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định tại phiên họp; ý kiến bảo lưu được ghi vào Biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định.

2. Trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thẩm định, Thủ trưởng cơ quan nơi thành viên Hội đồng thẩm định công tác và trước pháp luật về những ý kiến tham gia đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo chức năng quản lý;

b) Trình Thủ trưởng cơ quan nơi thành viên Hội đồng thẩm định công tác ký văn bản tham gia ý kiến đối với hồ sơ và nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo chức năng quản lý theo đúng thời hạn được yêu cầu trong văn bản xin ý kiến. Sau thời hạn nêu trên, nếu thành viên Hội đồng thẩm định không trình Thủ trưởng cơ quan nơi thành viên Hội đồng thẩm định công tác có văn bản tham gia ý kiến, thành viên Hội đồng thẩm định có trách nhiệm chuẩn bị ý kiến góp ý bằng văn bản và báo cáo tại phiên họp của Hội đồng thẩm định; đồng thời phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thẩm định và Thủ trưởng cơ quan nơi thành viên Hội đồng thẩm định công tác về các ý kiến tham gia, nhận xét theo quy định của pháp luật;

c) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng thẩm định khi được triệu tập; tham gia góp ý và biểu quyết bằng Phiếu đánh giá tại phiên họp của Hội đồng thẩm định đối với hồ sơ và nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

d) Có ý kiến bằng văn bản đối với dự thảo báo cáo thẩm định do Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định gửi theo đúng thời hạn được yêu cầu trong văn bản xin ý kiến. Sau thời hạn nêu trên, nếu thành viên Hội đồng thẩm định không có văn bản tham gia ý kiến, coi như thành viên Hội đồng thẩm định nhất trí với dự thảo Báo cáo thẩm định;

đ) Phối hợp với Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định rà soát các nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định trong hồ sơ, tài liệu quy hoạch trước khi hồ sơ, tài liệu quy hoạch được đóng dấu xác nhận.

Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên phản biện

1. Quyền hạn:

a) Được yêu cầu Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định cung cấp hồ sơ trình thẩm định và các tài liệu có liên quan để nghiên cứu, tham gia góp ý đối với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

b) Được nhận thù lao phản biện quy hoạch theo quy định; được bảo lưu ý kiến nếu không đồng ý với kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định tại phiên họp, ý kiến bảo lưu được ghi vào Biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định.

2. Trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thẩm định và trước pháp luật về những ý kiến tham gia đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

b) Tham gia ý kiến bằng văn bản đối với hồ sơ và nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đề nghị của Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định theo đúng thời hạn được yêu cầu trong văn bản xin ý kiến;

c) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng thẩm định khi được triệu tập; tham gia góp ý và biểu quyết bằng Phiếu đánh giá tại phiên họp của Hội đồng thẩm định đối với hồ sơ và nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

d) Có ý kiến bằng văn bản đối với dự thảo báo cáo thẩm định do Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định gửi theo đúng thời hạn được yêu cầu trong văn bản xin ý kiến. Sau thời hạn nêu trên, nếu Ủy viên phản biện không có văn bản tham gia ý kiến, coi như Ủy viên phản biện thẩm định nhất trí với dự thảo Báo cáo thẩm định;

đ) Phối hợp với Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định rà soát các nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định trong hồ sơ, tài liệu quy hoạch trước khi hồ sơ, tài liệu quy hoạch được đóng dấu xác nhận;

e) Không được tiếp xúc với tổ chức, cá nhân tư vấn lập quy hoạch cho đến khi công việc phản biện hoàn tất.

Điều 8. Quyền hạn và trách nhiệm của Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định

1. Tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 do cơ quan lập quy hoạch tỉnh gửi tới Hội đồng thẩm định; đề nghị cơ quan lập quy hoạch tỉnh cung cấp các tài liệu liên quan trong quá trình tổ chức thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Gửi hồ sơ trình thẩm định quy hoạch tỉnh và các tài liệu có liên quan kèm theo văn bản đề nghị tham gia ý kiến đến các Bộ, cơ quan ngang Bộ có thành viên tham gia Hội đồng thẩm định để tham gia góp ý đối với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định mời các chuyên gia có kinh nghiệm về lĩnh vực quy hoạch, am hiểu về điều kiện của địa phương tham gia Hội đồng thẩm định với tư cách là Ủy viên phản biện đối với quy hoạch của từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định mời một số tổ chức, cá nhân tham gia Hội đồng thẩm định.

5. Tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định lựa chọn tư vấn phản biện độc lập theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ để phản biện nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong trường hợp cần thiết.

6. Đôn đốc các thành viên Hội đồng thẩm định, Ủy viên phản biện, tư vấn phản biện độc lập (nếu có) gửi văn bản tham gia ý kiến đối với hồ sơ và nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng thời hạn yêu cầu theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 và điểm b khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

7. Tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định cho phép tổ chức họp, hội nghị, hội thảo đánh giá các chuyên đề liên quan đến quy hoạch trước khi họp Hội đồng thẩm định quy hoạch.

8. Tham mưu trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định lấy ý kiến của tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức khác có

liên quan tham gia đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định tại Điều 30 Luật Quy hoạch.

9. Tổng hợp ý kiến tham gia của các thành viên Hội đồng thẩm định, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác có liên quan (nếu có) và ý kiến của cơ quan thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược đối với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để báo cáo Hội đồng thẩm định tại phiên họp.

10. Trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định quyết định về thời gian họp Hội đồng thẩm định, trình ban hành giấy mời các thành viên Hội đồng thẩm định tham gia phiên họp của Hội đồng thẩm định (giấy mời được gửi tới các thành viên Hội đồng thẩm định trước ít nhất 05 ngày làm việc so với thời gian tổ chức phiên họp của Hội đồng thẩm định); chuẩn bị các điều kiện để Hội đồng thẩm định tiến hành phiên họp thẩm định theo quy định.

11. Ghi biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

12. Lập dự thảo Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (bao gồm cả nội dung thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch); gửi dự thảo Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 xin ý kiến tham gia của các thành viên Hội đồng thẩm định và Ủy viên phản biện; hoàn thiện Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (bao gồm cả nội dung thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch), trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, phê duyệt.

13. Gửi Báo cáo thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tới cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch tỉnh, các thành viên Hội đồng thẩm định, Ủy viên phản biện, cơ quan tổ chức lập quy hoạch tỉnh và cơ quan lập quy hoạch tỉnh chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày kết thúc thẩm định.

14. Yêu cầu cơ quan lập quy hoạch chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện báo cáo quy hoạch, báo cáo đánh giá môi trường chiến lược và các tài liệu liên quan theo kết luận của Hội đồng thẩm định quy hoạch, gửi Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định đóng dấu, xác nhận vào hồ sơ, tài liệu quy hoạch trước khi trình phê duyệt quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

15. Chủ trì, phối hợp với thành viên Hội đồng thẩm định quy hoạch rà soát hồ sơ, tài liệu quy hoạch đã được bổ sung, hoàn thiện theo kết luận của Hội đồng thẩm định quy hoạch; đóng dấu; xác nhận vào hồ sơ, tài liệu quy hoạch.

16. Trình Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định việc thẩm định lại quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030,

tầm nhìn đến năm 2050 trong trường hợp quy hoạch tỉnh không được Hội đồng thẩm định thông qua tại phiên họp thẩm định lần thứ nhất.

Điều 9. Quyền hạn và trách nhiệm của tư vấn phản biện độc lập

1. Quyền hạn:

a) Được yêu cầu Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định cung cấp hồ sơ trình thẩm định và các tài liệu có liên quan để nghiên cứu, phản biện đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

b) Được Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định thanh toán chi phí phản biện nội dung quy hoạch tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng thẩm định và trước pháp luật về những ý kiến phản biện đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

b) Lập báo cáo phản biện đối với hồ sơ và nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng và Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định;

c) Tham dự các phiên họp của Hội đồng thẩm định để thẩm định nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 khi được triệu tập;

d) Không được tiếp xúc với tổ chức, cá nhân tư vấn lập quy hoạch cho đến khi công việc phản biện hoàn tất.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

Điều 10. Phiên họp của Hội đồng thẩm định

1. Phiên họp của Hội đồng thẩm định được tiến hành khi có ý kiến bằng văn bản của cơ quan thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch và có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng thẩm định tham dự, trong đó có Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định, hai phần ba (2/3) số Ủy viên phản biện, đại diện Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định, đại diện Cơ quan tổ chức lập quy hoạch tỉnh, đại diện Cơ quan lập quy hoạch tỉnh và đại diện Tổ chức tư vấn lập quy hoạch tỉnh.

2. Thành viên Hội đồng thẩm định tham gia góp ý và biểu quyết bằng phiếu đánh giá tại phiên họp; chịu trách nhiệm về ý kiến tham gia và nội dung biểu quyết bằng phiếu đánh giá trước Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

Điều 11. Trình tự phiên họp của Hội đồng thẩm định

1. Đại diện Lãnh đạo Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định giới thiệu đại biểu tham dự phiên họp; báo cáo trước Hội đồng thẩm định về điều kiện tổ chức phiên họp thẩm định (đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện) và thông qua Chương trình phiên họp của Hội đồng thẩm định.

2. Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định khi được ủy quyền phát biểu khai mạc và chủ trì phiên họp.

3. Đại diện cơ quan lập quy hoạch tỉnh báo cáo tóm tắt nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trước Hội đồng thẩm định.

4. Các Ủy viên phản biện nêu nhận xét, đánh giá về hồ sơ và nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5. Các tư vấn phản biện độc lập (nếu có) nêu nhận xét, đánh giá về nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

6. Đại diện Lãnh đạo của Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định trình bày tóm tắt ý kiến góp ý của thành viên Hội đồng thẩm định; ý kiến của các tổ chức khác có liên quan (nếu có) đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và ý kiến của Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

7. Các thành viên Hội đồng thẩm định và đại biểu tham dự phiên họp thẩm định cho ý kiến bổ sung so với ý kiến góp ý bằng văn bản (nếu có) đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

8. Đại diện cơ quan tổ chức lập quy hoạch tỉnh, cơ quan lập quy hoạch tỉnh và đại diện tổ chức tư vấn lập quy hoạch tỉnh giải trình và làm rõ thêm về một số nội dung trong quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

9. Hội đồng thẩm định tiến hành biểu quyết bằng Phiếu đánh giá đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phiếu đánh giá nội dung quy hoạch tỉnh được ký tắt từng trang, do Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định chuẩn bị và phát cho các thành viên Hội đồng thẩm định.

10. Chủ tịch Hội đồng thẩm định hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng thẩm định khi được ủy quyền thay mặt Hội đồng thẩm định kết luận phiên họp. Nội dung kết luận cần nêu rõ những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện đối với nội dung quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 12. Đánh giá của Hội đồng thẩm định

Đánh giá của Hội đồng thẩm định được thể hiện trên cơ sở tổng hợp kết quả biểu quyết bằng phiếu đánh giá của Hội đồng thẩm định, cụ thể:

1. Nhất trí thông qua quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 khi đảm bảo điều kiện báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được cơ quan có trách nhiệm đánh giá thông qua hoặc thông qua có chỉnh sửa và có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng thẩm định dự họp biểu quyết bằng phiếu đánh giá thông qua hoặc thông qua có chỉnh sửa quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Không nhất trí thông qua quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong trường hợp có dưới ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng thẩm định dự họp biểu quyết bằng phiếu đánh giá thông qua hoặc thông qua có chỉnh sửa quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 hoặc báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được cơ quan có trách nhiệm thẩm định đánh giá không thông qua.

Trường hợp thành viên Hội đồng thẩm định, Ủy viên phản biện đánh giá không nhất trí thông qua quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thì cần ghi rõ lý do không thông qua và các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện tại phiếu đánh giá.

Điều 13. Biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định

1. Biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định được ghi chép một cách đầy đủ, trung thực diễn biến phiên họp của Hội đồng thẩm định.

2. Nội dung chủ yếu của biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định bao gồm: Thành phần triệu tập tham dự họp, thành phần mời tham dự (nếu có); nội dung, trình tự phiên họp; các ý kiến tham gia tại phiên họp; tổng hợp kết quả biểu quyết phiếu đánh giá của Hội đồng thẩm định; nội dung kết luận của Hội đồng thẩm định; ý kiến bảo lưu của thành viên Hội đồng thẩm định tại phiên họp của Hội đồng (nếu có).

3. Biên bản phiên họp của Hội đồng thẩm định phải được Lãnh đạo của Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định ký, ghi rõ họ tên ở trang cuối cùng và được gửi tới các thành viên của Hội đồng thẩm định, Ủy viên phản biện và cơ quan lập quy hoạch tỉnh.

Điều 14. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu

Các hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng thẩm định được lưu trữ tại cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch, Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định theo quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được thành lập theo Quyết định số 708/QĐ-BKHĐT ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề phát sinh cần bổ sung, điều chỉnh thì thành viên Hội đồng thẩm định phản ánh kịp thời bằng văn bản và gửi về Cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định xem xét, quyết định. /

CHỦ TỊCH
HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH



BỘ TRƯỞNG
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Nguyễn Chí Dũng